

# YÊU CẦU VỀ VIỆC LIỆT KÊ CHI TIẾT CÁC CHẤT DINH DƯỠNG

Các cơ sở bán thức ăn nấu sẵn hay thức ăn vật thuộc một công ty lớn (thí dụ: những quán bán thức ăn nhanh, siêu thị, tiệm pizza, quán cà phê, lò bán mì, quán kem, tiệm bán bánh vòng (doughnut), quán giải khát và các quầy bán xà lách) theo luật pháp đòi hỏi phải trưng bày các chi tiết liên quan đến chất dinh dưỡng tại địa điểm kinh doanh.

## Những cơ sở bán thực phẩm cần tuân hành những yêu cầu này

Chỉ có 'những cơ sở bán thực phẩm tiêu chuẩn' bán 'những thực phẩm tiêu chuẩn' mới cần phải theo đúng yêu cầu.

Những món thực phẩm tiêu chuẩn gồm:

- thực phẩm làm sẵn để ăn (không được đóng/gói sẵn)
- bán dưới hình thức một phần hoặc nhiều phần ăn đã được tiêu chuẩn hóa thành những phần nhất định về lượng và phẩm (có thể gồm một số các thứ khác, thí dụ: thức ăn cộng thêm món uống, thường gọi là 'meal deal')
- món ăn được ghi trên thực đơn hoặc trưng bày với giá cả hoặc in trên nhãn.

Những cơ sở bán thực phẩm tiêu chuẩn chỉ cần phải tuân hành luật lệ này nếu công ty của họ có:

- 20 hoặc trên 20 chi nhánh ở NSW, hay
- 50 hoặc trên 50 chi nhánh trên toàn quốc.

Luật này áp dụng đối với các cơ sở kinh doanh do một công ty quản trị, được sự ủy quyền của một công ty (franchised) để hoạt động hoặc hoạt động như một chi nhánh của một chuỗi cơ sở kinh doanh.

## Thí dụ:

1. Một công ty bán bánh kẹp thịt (burger) hoạt động tại 15 cơ sở ở NSW và 40 cơ sở ở các tiểu bang khác. Các cơ sở ở NSW cần phải tuân hành vì công ty có hơn 50 chi nhánh trên toàn quốc.

2. Một chuỗi quán cà phê hoạt động tại 22 cơ sở ở NSW. Tất cả 22 cơ sở kinh doanh này cần phải tuân hành các điều kiện về bán thực phẩm.

## Các siêu thị

Chỉ có một số sản phẩm nào đó bán ở siêu thị bị chi phối bởi các luật này. Đó là:

- thịt gà nóng
- rau trộn bán tại quầy xà-lách
- các thức ăn nóng bán tại quầy (thí dụ: lasagne, sausage rolls)
- một số những sản phẩm nào đó của lò bán mì (thí dụ: cheese và bacon rolls, bánh trứng hấp, bánh vòng, bánh ngọt nguyên ổ)
- Món ăn của Nhật thí dụ: cơm nắm (sushi) và món cá sống (sashimi).

## Trường hợp miễn trừ

Những cơ sở sau đây không cần tuân hành các điều kiện này:

- tiệm tạp hóa (convenience stores)
- trạm bán xăng
- nhà cung cấp thực phẩm nấu sẵn (caterers) cho các tiệm ăn hay khách sạn
- tiệm ăn không bán các thực phẩm nấu sẵn cho khách mang về (takeaway food)
- thực phẩm được bán tại một cơ sở y tế (thí dụ: bệnh viện).

## Những chi tiết cần được trưng bày

Những cơ sở bán thực phẩm tiêu chuẩn cần phải trưng bày chi tiết về cả hai thành phần của chất dinh dưỡng:

- Năng lượng chứa trong mỗi chất tiêu chuẩn của thực phẩm (bằng kilojoules hay viết tắt là 'kJ')
- Đối chiếu với năng lượng cần thiết cho người, thí dụ: 'Số năng lượng hấp thụ trung bình hàng ngày của người lớn là 8700 kJ'

## Phải trưng bày chi tiết về chất dinh dưỡng ở đâu

Việc đòi hỏi phải trưng bày chi tiết về chất dinh dưỡng được áp dụng cho cả thực đơn in trên giấy và thực đơn trưng bày bằng phương tiện điện tử tại cơ sở kinh doanh (bằng thực đơn, bích chương, quảng cáo, màn ảnh máy vi tính, thẻ nhỏ trong tủ trưng bày thực phẩm, bảng thực đơn trên lối lái xe vào cơ sở bán thực phẩm, và nhãn dán trên kệ trưng bày sản phẩm ở siêu thị).

Luật cũng được áp dụng đối với các thực đơn được phát ra bên ngoài cơ sở cung cấp thực phẩm (dưới hình thức truyền đơn hay trên hệ thống liên mạng) mà khách hàng có thể dựa vào đó mà gọi thức ăn.

Con số về năng lượng (kilojoule) không cần được trưng bày trên các quảng cáo bằng hệ thống điện tử hay in ấn (bảng quảng cáo, nhật báo, tạp chí, truyền hình).

## Trưng bày năng lượng chứa (kJ) trong thực phẩm

Lượng kilojoule chứa trong mỗi sản phẩm tiêu chuẩn phải dễ đọc và trưng bày bên cạnh và bằng cùng một mẫu chữ và ít nhất cũng cùng



một cỡ chữ (font size) với giá của mỗi món hàng (hay, nếu không có giá tiền, thì tên của món hàng).

Các siêu thị có thể trưng bày chi tiết về số năng lượng kJ theo cùng một cách được dùng trong bảng chi tiết về chất dinh dưỡng (NIP), nghĩa là năng lượng mỗi 100g. Những chi tiết này phải có cùng mẫu chữ và ít ra cùng một cỡ chữ với giá mỗi thành phẩm (hoặc giá đơn vị) của món hàng.

Những sản phẩm tiêu chuẩn được bán với kích thước hay phần ăn khác nhau (thí dụ: nhỏ, vừa, lớn) được xem như những sản phẩm riêng biệt và lượng kilojoules của mỗi món phải được trưng bày.

**Cần ghi rõ lượng kJ so sánh với số năng lượng cần thiết cho người 'Số năng lượng hấp thụ trung bình hàng ngày của người lớn là 8700 kJ'**

Ghi chú này cần phải dễ đọc, nằm ở một vị trí dễ thấy trên thực đơn và ở mỗi khu vực hay tủ trưng bày (để mọi người có thể thấy rõ có liên quan đến các sản phẩm tiêu chuẩn) và phải có cùng mẫu chữ và ít ra cùng một cỡ chữ với tên sản phẩm tiêu chuẩn với cỡ chữ lớn nhất.

Những cơ sở bán thức ăn tiêu chuẩn không bị chi phối bởi luật này có thể lựa chọn việc tự nguyện trưng bày các chi tiết về dinh dưỡng. Tuy nhiên, nếu chọn làm như vậy, việc trưng bày phải theo đúng tất cả những điều kiện đã mô tả ở trên.

## Việc thử sản phẩm mới

Những cơ sở bán thức ăn tiêu chuẩn muốn đưa ra thử các sản phẩm mới chỉ được thực hiện tại năm chi nhánh mà thôi, và không

được thử quá sáu mươi ngày liên tiếp. Trong trường hợp này họ không bắt buộc phải trưng bày các chi tiết về dinh dưỡng của các sản phẩm được đưa ra thử.

## Làm cách nào tính được các số liệu về chất dinh dưỡng

Để xác định các dữ kiện về dinh dưỡng, cơ sở bán thực phẩm phải tính con số năng lượng trung bình của mỗi sản phẩm tiêu chuẩn theo đúng *Tiêu Chuẩn 1.2.8 của Luật Về Các Tiêu Chuẩn Thực Phẩm* (Food Standards Code) (thực hiện những điều chỉnh cần thiết để bảo đảm là việc tính năng lượng phải được thực hiện trên toàn sản phẩm thay vì chỉ thực hiện trên 100g sản phẩm thôi).

Có rất nhiều phương pháp để tính năng lượng trung bình chứa trong sản phẩm, kể cả:

- xem trên hệ thống liên mạng *Bảng Tính Chất Dinh Dưỡng* do Cơ Quan Ấn Định Tiêu Chuẩn Thực Phẩm Úc – Tân Tây Lan biên soạn
- chương trình phân tích chất dinh dưỡng cho máy vi tính (thí dụ: FoodWorks® được dùng theo những đề nghị của nhà sản xuất)
- dùng phòng thí nghiệm để phân tích
- bảng liệt kê thành phần chứa trong thực phẩm và cơ sở dữ liệu (databases).

Con số năng lượng (kilojoules) có thể điều chỉnh xê xích đôi chút trong khoảng 10 kJ.

Các cơ sở bán thực phẩm có thể bị phạt nếu xét thấy đã vi phạm những luật này.

## Hướng dẫn cho người tiêu thụ

Sáng kiến này được người tiêu thụ biết đến như 'Lựa chọn nhanh chóng' ('Fast Choices'). Xin xem trang mạng: [8700.com.au](http://8700.com.au).

## Để biết thêm chi tiết

- Khoản 106K-106R *Đạo Luật An Toàn Thực Phẩm 2003 (Food Act 2003)* [legislation.nsw.gov.au](http://legislation.nsw.gov.au)
- Điều 30-37 Luật Lệ Về An Toàn Thực Phẩm (Food Regulation 2015) [legislation.nsw.gov.au](http://legislation.nsw.gov.au)
- Tiêu chuẩn 1.2.8 Luật Các Tiêu Chuẩn Về Thực Phẩm (Food Standards Code) [foodstandards.gov.au](http://foodstandards.gov.au)
- xem phần *cách lập một thực đơn* do Cơ Quan An Toàn Thực Phẩm hướng dẫn (Food Authority) ở địa chỉ [foodauthority.nsw.gov.au/about-us/science/evaluating-what-we-do/kJ-information-menu-labelling](http://foodauthority.nsw.gov.au/about-us/science/evaluating-what-we-do/kJ-information-menu-labelling)
- đường dây hướng dẫn về thực phẩm 1300 552 406

Vài dòng về Cơ Quan An Toàn Thực Phẩm NSW (NSW Food Authority): Cơ Quan An Toàn Thực Phẩm NSW là cơ quan chính phủ có nhiệm vụ giúp bảo đảm thực phẩm ở Tiểu Bang NSW được an toàn và được ghi nhãn đúng cách. Cơ quan này phối hợp với người tiêu thụ, giới công nghệ và các cơ quan chính quyền khác để làm giảm thiểu các trường hợp ngộ độc thức ăn bằng việc cung cấp tài liệu và ấn định luật lệ về vấn đề an toàn sản phẩm, và việc cất giữ, chuyên chở, quảng cáo và chế biến thực phẩm.

Ghi chú: Tài liệu này chỉ có tính cách tổng quát, khái lược và không bao gồm mọi trường hợp. Các cơ sở buôn bán thực phẩm có trách nhiệm phải tuân hành mọi điều khoản quy định trong Luật Các Tiêu Chuẩn Về Thực Phẩm (Food Standards Code) và Đạo Luật An Toàn Thực Phẩm 2003, NSW (*Food Act 2003*) (NSW).



Department of  
Primary Industries  
Food Authority

6 Avenue of the Americas, Newington NSW 2127  
PO Box 6682, Silverwater NSW 1811  
T 1300 552 406

[contact@foodauthority.nsw.gov.au](mailto:contact@foodauthority.nsw.gov.au)

ABN 47 080 404 416

More resources at [foodauthority.nsw.gov.au](http://foodauthority.nsw.gov.au)



[nswfoodauthority](https://www.facebook.com/nswfoodauthority)



[nswfoodauth](https://twitter.com/nswfoodauth)

Nutrition information requirements, July 2017  
NSW/FA/FI107/1707-VIET